

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung  
trên lĩnh vực thể dục, thể thao thuộc phạm vi, chức năng  
quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Bình Định**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Bình Định tại Tờ trình số 1380/TTr-SVHTT ngày 14 tháng 8 năm 2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trên lĩnh vực thể dục, thể thao thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Bình Định theo Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định (*Phụ lục 01 kèm theo*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và bãi bỏ 32 thủ tục hành chính trên lĩnh vực thể dục, thể thao thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Bình Định đã công bố tại Quyết định số

2267/QĐ- UBND ngày 03 tháng 7 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh  
(Phụ lục 02 kèm theo).

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP KT;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, KSTT.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Cao Thắng**



Phụ lục 01

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC THỂ DỤC, THỂ THAO THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO TỈNH BÌNH ĐỊNH**  
(Ban hành theo Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định)

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

| TT                                                                                                                     | Tên thủ tục hành chính                                                          | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                                                                         | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | TTHC liên thông |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| <b>TTHC được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định</b> |                                                                                 |                     |                                                                                                        |                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                 |
| 1                                                                                                                      | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | <ul style="list-style-type: none"><li>- Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy;</li><li>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;</li><li>- Trường hợp cấp lại do thay</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.</li><li>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017.</li><li>- Nghị định số</li></ul> | -               |

ST

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                    | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | TTHC liên thông |
|----|------------------------|---------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                        |                     |                    |                                                                         | đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng | 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao, có hiệu lực từ ngày 14/6/2019.<br><br>- Thông tư số 11/2016/TT-BVHTTDL ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định điều kiện chuyên môn tổ chức tập luyện và thi đấu môn Yoga. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2017.<br><br>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban |                 |

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                          | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                                                                                                                     | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | TTHC liên thông |
|----|---------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                 |                     |                                                                                                        |                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                          | nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                 |
| 2  | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy;</li> <li>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;</li> <li>- Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.</li> <li>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017.</li> <li>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao, có hiệu lực từ ngày 14/6/2019.</li> <li>- Thông tư số 12/2016/TT-</li> </ul> | -               |

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                                | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                           | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                     | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | TTHC liên thông |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                                       |                     |                                                                                              |                                                                         |                                                          | <p>BVHTTDL ngày 05/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định điều kiện chuyên môn tổ chức tập luyện và thi đấu môn Golf, có hiệu lực từ ngày 01/02/2017.</p> <p>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định</p> |                 |
| 3  | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lặn biển thể thao giải trí | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh | Không                                                                   | - Cấp giấy chứng nhận lần đầu:<br>mức thu phí thẩm định: | - Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | -               |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                 | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | TTHC liên thông |
|----|------------------------|---------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                        |                     | Bình Định          |                                                                         | 1.000.000 đồng/giấy;<br>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;<br>- Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng | số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.<br>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017.<br>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao, có hiệu lực từ ngày 14/6/2019.<br>- Thông tư số 21/2018/TT-BVHTTDL ngày 05/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Lặn biển thể thao giải trí, có hiệu lực |                 |

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                              | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                  | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | TTHC liên thông |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                     |                     |                                                                                                        |                                                                         |                                                                                                                                                       | từ ngày 01/6/2018.<br>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |                 |
| 4  | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | - Cấp giấy chứng nhận lần đầu:<br>mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy;<br>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; | - Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.<br>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội, có hiệu lực kể từ                     | -               |



| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                   | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | TTHC liên thông |
|----|------------------------|---------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                        |                     |                    |                                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng</li> </ul> | <p>ngày 01/01/2017.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao, có hiệu lực từ ngày 14/6/2019.</li> <li>- Thông tư số 27/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bóng ném, có hiệu lực từ ngày 30/10/2018.</li> <li>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành</li> </ul> |                 |

Đ

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                           | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                                                                                                                 | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | TTHC liên thông |
|----|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                  |                     |                                                                                                        |                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                      | kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                 |
| 5  | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | <ul style="list-style-type: none"><li>- Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thăm định: 1.000.000 đồng/giấy;</li><li>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;</li><li>- Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.</li><li>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017.</li><li>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao,</li></ul> | -               |

12

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | TTHC liên thông |
|----|------------------------|---------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                        |                     |                    |                                                                         |                      | <p>có hiệu lực từ ngày 14/6/2019.</p> <p>- Thông tư số 29/2018/TT-BVHTTDL ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Wushu, có hiệu lực từ ngày 15/11/2018.</p> <p>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định</p> |                 |

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                      | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                                                                                                                     | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | TTHC liên thông |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 6  | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy;</li> <li>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;</li> <li>- Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.</li> <li>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017.</li> <li>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao, có hiệu lực từ ngày 14/6/2019.</li> <li>- Thông tư số 28/2018/TT-BVHTTDL ngày 26/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và</li> </ul> | -               |

28

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                             | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                          | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | TTHC liên thông |
|----|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                    |                     |                                                                                                        |                                                                         |                                                                               | Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Leo núi thể thao, có hiệu lực từ ngày 01/12/2018.<br><br>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |                 |
| 7  | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | - Cấp giấy chứng nhận lần đầu:<br>mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy; | - Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ                                                                                                                                                                                                                                                                           | -               |

sp

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                              | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | TTHC liên thông |
|----|------------------------|---------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                        |                     |                    |                                                                         | <ul style="list-style-type: none"><li>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;</li><li>- Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng</li></ul> | <p>ngày 01/01/2019.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017.</li><li>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao, có hiệu lực từ ngày 14/6/2019.</li><li>- Thông tư số 32/2018/TT-BVHTTDL ngày 05/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bóng rổ. Có hiệu lực từ ngày 01/12/2018.</li><li>- Quyết định số</li></ul> |                 |

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                       | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                                                                             | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | TTHC liên thông |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                              |                     |                                                                                                        |                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                  | 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định                                                                                                                    |                 |
| 8  | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy;</li> <li>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;</li> <li>- Trường hợp cấp lại do thay</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.</li> <li>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017.</li> <li>- Nghị định số</li> </ul> | -               |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                          | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | TTHC liên thông |
|----|------------------------|---------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                        |                     |                    |                                                                         | đổi nội dung:<br>mức thu phí:<br>500.000 đồng | <p>36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao, có hiệu lực từ ngày 14/6/2019.</p> <p>- Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.</p> <p>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày</p> |                 |



| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                               | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                                                                                                                     | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | TTHC liên thông |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                                      |                     |                                                                                                        |                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                 |
| 9  | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy;</li> <li>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;</li> <li>- Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.</li> <li>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017.</li> <li>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao.</li> <li>- Quyết định số</li> </ul> | -               |

| TT | Tên thủ tục hành chính                                         | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                      | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | TTHC liên thông |
|----|----------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                |                     |                                                                                                        |                                                                         |                                                                                                                                                                           | 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định                                                        |                 |
| 10 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | - Cấp lần đầu: Trường hợp kinh doanh từ 02 môn thể thao trở lên bằng mức thu kinh doanh 01 môn (1.000.000 đồng) và cộng thêm 300.000 đồng/01 môn thể thao tính từ môn thể | - Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.<br>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Luật có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017. | -               |

26

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                                    | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                           | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                                                                      | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | TTHC liên thông |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                                           |                     |                                                                                              |                                                                         | thao thứ 2 trở lên nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000 đồng / giấy chứng nhận.<br>- Cấp lại do bổ sung danh mục hoạt động thể thao: 400.000 đồng/môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000 đồng/giấy chứng nhận. | - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao<br>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |                 |
| 11 | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi | 05 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh | Không                                                                   | 500.000 đồng                                                                                                                                                                                                                              | - Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | -               |

17

15

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | TTHC liên thông |
|----|------------------------|---------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    | trong giấy chứng nhận  |                     | Bình Định          |                                                                         |                      | <p>số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.</p> <p>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Luật có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao</p> <p>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các</p> |                 |

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                                  | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | TTHC liên thông |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                                         |                     |                                                                                                        |                                                                         |                      | loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                 |
| 12 | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng | 05 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | 100.000 đồng         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.</li> <li>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Luật có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</li> <li>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao</li> <li>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân</li> </ul> |                 |

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                              | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                                                                                                        | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | TTHC liên thông |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                     |                     |                                                                                                        |                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                             | dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định                                                                                                                                                                                                          |                 |
| 13 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy;</li> <li>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;</li> <li>- Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí:</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.</li> <li>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Luật có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</li> <li>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày</li> </ul> | -               |

26

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | TTHC liên thông |
|----|------------------------|---------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                        |                     |                    |                                                                         | 500.000 đồng         | <p>29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao</p> <p>- Thông tư số 09/2017/TT-BVHTTDL ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Cầu lông, có hiệu lực từ ngày 20/02/2018.</p> <p>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa</p> |                 |

56

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                               | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                                                                                                                 | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | TTHC liên thông |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                      |                     |                                                                                                        |                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                      | bàn tỉnh Bình Định                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                 |
| 14 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | <ul style="list-style-type: none"><li>- Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy;</li><li>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;</li><li>- Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.</li><li>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Luật có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</li><li>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao</li><li>- Thông tư số 10/2017/TT-BVHTTDL ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và</li></ul> | -               |



| TT | Tên thủ tục hành chính                                                            | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                       | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | TTHC liên thông |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                   |                     |                                                                                                        |                                                                         |                                                                            | <p>Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Taekwondo, có hiệu lực từ ngày 20/02/2018.</p> <p>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định</p> |                 |
| 15 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy; | - Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. Luật có hiệu lực                                                                                                                                                                                                                                                                         | -               |

97

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                                 | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | TTHC liên thông |
|----|------------------------|---------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                        |                     |                    |                                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;</li> <li>- Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng</li> </ul> | <p>từ ngày 01/01/2019.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Luật có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</li> <li>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao</li> <li>- Thông tư số 02/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Karate, có hiệu lực từ ngày 05/3/2018.</li> <li>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày</li> </ul> |                 |

86

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                              | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                                                                                       | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | TTHC liên thông |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                     |                     |                                                                                                        |                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                            | 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định                                                                                                                                                         |                 |
| 16 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | <ul style="list-style-type: none"><li>- Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy;</li><li>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;</li><li>- Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung:</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.</li><li>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Luật có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</li><li>- Nghị định số</li></ul> | -               |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)      | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | TTHC liên thông |
|----|------------------------|---------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                        |                     |                    |                                                                         | mức thu phí: 500.000 đồng | <p>36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao</p> <p>- Thông tư số 03/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bơi, Lặn, có hiệu lực từ ngày 10/3/2018.</p> <p>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các</p> |                 |

202

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                        | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                                                                                                                     | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | TTHC liên thông |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                               |                     |                                                                                                        |                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                          | loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                 |
| 17 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billards & Snooker | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy;</li> <li>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;</li> <li>- Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.</li> <li>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Luật có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</li> <li>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao</li> <li>- Thông tư số 04/2018/TT-BVHTTDL ngày 22/01/2018 của Bộ trưởng</li> </ul> | -               |

402

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                              | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                               | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | TTHC liên thông |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                     |                     |                                                                                                        |                                                                         |                                                                    | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Billiards & Snooker, có hiệu lực từ ngày 15/3/2018<br><br>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |                 |
| 18 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | - Cấp giấy chứng nhận lần đầu:<br>mức thu phí thẩm định: 1.000.000 | - Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | -               |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                                                   | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | TTHC liên thông |
|----|------------------------|---------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                        |                     |                    |                                                                         | <p>đồng/giấy;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;</li> <li>- Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng</li> </ul> | <p>14/6/2018. Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Luật có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</li> <li>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao</li> <li>- Thông tư số 05/2018/TT-BVHTTDL ngày 22/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bóng bàn, có hiệu lực từ ngày 05/3/2018.</li> <li>- Quyết định số</li> </ul> |                 |

502

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                         | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                                                                             | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | TTHC liên thông |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                                |                     |                                                                                                        |                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                  | 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định                                                                                                                |                 |
| 19 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Điều bay | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy;</li> <li>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;</li> <li>- Trường hợp cấp lại do thay</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.</li> <li>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Luật có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</li> </ul> | -               |



202

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                          | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | TTHC liên thông |
|----|------------------------|---------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                        |                     |                    |                                                                         | đổi nội dung:<br>mức thu phí:<br>500.000 đồng | <ul style="list-style-type: none"><li>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao</li><li>- Thông tư số 06/2018/TT-BVHTTDL ngày 30/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Dù lượn và môn Điều bay, có hiệu lực từ ngày 15/4/2018.</li><li>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban</li></ul> |                 |

502

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                       | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                                                                                                                 | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | TTHC liên thông |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                              |                     |                                                                                                        |                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                      | nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                 |
| 20 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | <ul style="list-style-type: none"><li>- Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy;</li><li>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;</li><li>- Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.</li><li>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Luật có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</li><li>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao</li><li>- Thông tư số 07/2018/TT-BVHTTDL ngày</li></ul> | -               |

901

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                     | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                           | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                     | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | TTHC liên thông |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                            |                     |                                                                                              |                                                                         |                                                          | <p>30/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Khiêu vũ thể thao, có hiệu lực từ ngày 20/3/2018.</p> <p>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định</p> |                 |
| 21 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh | Không                                                                   | - Cấp giấy chứng nhận lần đầu:<br>mức thu phí thẩm định: | - Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | -               |

10/2

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                 | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | TTHC liên thông |
|----|------------------------|---------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                        |                     | Bình Định          |                                                                         | 1.000.000 đồng/giấy;<br>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;<br>- Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng | số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.<br>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Luật có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.<br>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao<br>- Thông tư số 08/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Thể dục thẩm mỹ, có hiệu lực từ ngày 15/3/2018. |                 |

80/

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                          | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                               | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | TTHC liên thông |
|----|---------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                 |                     |                                                                                                        |                                                                         |                                                                                                                                                                    | - Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định                              |                 |
| 22 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy;<br>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;<br>- Trường hợp | - Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.<br>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Luật có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 | -               |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                    | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | TTHC liên thông |
|----|------------------------|---------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                        |                     |                    |                                                                         | cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng | <p>năm 2017.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao</li> <li>- Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Judo, có hiệu lực từ ngày 20/3/2018</li> <li>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban</li> </ul> |                 |

01/1

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                                 | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                                                                                                                 | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | TTHC liên thông |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                                        |                     |                                                                                                        |                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                      | nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                 |
| 23 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | <ul style="list-style-type: none"><li>- Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy;</li><li>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;</li><li>- Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.</li><li>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Luật có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</li><li>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao</li><li>- Thông tư số 10/2018/TT-BVHTTDL ngày</li></ul> | -               |

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                 | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                           | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                  | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | TTHC liên thông |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                        |                     |                                                                                              |                                                                         |                                                       | <p>31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Thể dục thể hình và Fitness, có hiệu lực từ ngày 15/4/2018.</p> <p>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định</p> |                 |
| 24 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân Sư Rồng | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh | Không                                                                   | - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: | - Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | -               |



2/2

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                 | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | TTHC liên thông |
|----|------------------------|---------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                        |                     | Bình Định          |                                                                         | 1.000.000 đồng/giấy;<br>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;<br>- Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng | số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.<br>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Luật có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.<br>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao<br>- Thông tư số 11/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Lân Sư Rồng, có hiệu lực từ ngày 17/3/2018 |                 |

5/2

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                              | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                               | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | TTHC liên thông |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                                     |                     |                                                                                                        |                                                                         |                                                                                                                                                                    | - Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định                              |                 |
| 25 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ đạo thể thao giải trí | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy;<br>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;<br>- Trường hợp | - Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.<br>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Luật có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 | -               |

DM

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                          | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | TTHC liên thông |
|----|------------------------|---------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                        |                     |                    |                                                                         | cấp lại do thay đổi nội dung:<br>mức thu phí:<br>500.000 đồng | <p>năm 2017.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao</li> <li>- Thông tư số 12/2018/TT-BVHTTDL ngày 07/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Võ đạo thể thao giải trí, có hiệu lực từ ngày 23/3/2018.</li> <li>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày</li> </ul> |                 |

SA

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                               | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                                                                                                                 | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | TTHC liên thông |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                      |                     |                                                                                                        |                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                 |
| 26 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | <ul style="list-style-type: none"><li>- Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy;</li><li>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;</li><li>- Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.</li><li>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Luật có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</li><li>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao</li><li>- Thông tư số 13/2018/TT-</li></ul> | -               |

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                        | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                        | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                       | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | TTHC liên thông |
|----|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                               |                     |                                                                           |                                                                         |                                            | <p>BVHTTDL ngày 08/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Quyền anh, có hiệu lực từ ngày 25/3/2018.</p> <p>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định</p> |                 |
| 27 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành | Không                                                                   | - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí | - Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | -               |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện           | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                            | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | TTHC liên thông |
|----|------------------------|---------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    | cổ truyền, Vovinam     |                     | phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định |                                                                         | thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy;<br>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;<br>- Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng | của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.<br>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Luật có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.<br>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao<br>- Thông tư số 14/2018/TT-BVHTTDL ngày 09/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Võ cổ truyền, môn Vovinam, có |                 |

8/1/2

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                           | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                  | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | TTHC liên thông |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                                  |                     |                                                                                                        |                                                                         |                                                                                                                                                       | hiệu lực từ ngày 25/4/2018.<br>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |                 |
| 28 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Môn tô nước trên biển | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | - Cấp giấy chứng nhận lần đầu:<br>mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy;<br>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng; | - Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.<br>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Luật có hiệu lực                          | -               |

512

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                   | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | TTHC liên thông |
|----|------------------------|---------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                        |                     |                    |                                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng</li> </ul> | <p>kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao</li> <li>- Thông tư số 17/2018/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Mô tô nước trên biển, có hiệu lực từ ngày 29/4/2018.</li> <li>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số</li> </ul> |                 |



| TT | Tên thủ tục hành chính                                                             | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                                                                                                                     | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | TTHC liên thông |
|----|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                    |                     |                                                                                                        |                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                 |
| 29 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy;</li> <li>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;</li> <li>- Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.</li> <li>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Luật có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</li> <li>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao</li> </ul> | -               |

172

| TT | Tên thủ tục hành chính                                    | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                    | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)           | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | TTHC liên thông |
|----|-----------------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                           |                     |                                                       |                                                                         |                                | <p>- Thông tư số 18/2018/TT-BVHTTDL ngày 20/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bóng đá, có hiệu lực từ ngày 15/5/2018.</p> <p>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định</p> |                 |
| 30 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 | Không                                                                   | - Cấp giấy chứng nhận lần đầu: | - Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | -               |

| TT | Tên thủ tục hành chính    | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                               | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                        | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | TTHC liên thông |
|----|---------------------------|---------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    | thao đổi với môn Quần vợt |                     | Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định |                                                                         | mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy;<br>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;<br>- Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng | đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.<br>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Luật có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.<br>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao<br>- Thông tư số 19/2018/TT-BVHTTDL ngày 20/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đổi với môn Quần |                 |

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                           | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                    | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | TTHC liên thông |
|----|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                  |                     |                                                                                                        |                                                                         |                                                                                                                                         | vợt, có hiệu lực từ ngày 15/5/2018.<br>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |                 |
| 31 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | - Cấp giấy chứng nhận lần đầu:<br>mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy;<br>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: | - Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.<br>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của                                                             | -               |

12/2

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                  | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | TTHC liên thông |
|----|------------------------|---------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                        |                     |                    |                                                                         | 100.000 đồng;<br>- Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng | Quốc hội. Luật có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.<br>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao<br>- Thông tư số 20/2018/TT-BVHTTDL ngày 03/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Patin, có hiệu lực từ ngày 15/5/2018<br>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số |                 |

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                             | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                                                                                                                     | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | TTHC liên thông |
|----|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                                                                                    |                     |                                                                                                        |                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                 |
| 32 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ | 07 ngày             | Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Bình Định; 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Không                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp giấy chứng nhận lần đầu: mức thu phí thẩm định: 1.000.000 đồng/giấy;</li> <li>- Trường hợp cấp lại do mất hoặc hư hỏng: mức thu phí: 100.000 đồng;</li> <li>- Trường hợp cấp lại do thay đổi nội dung: mức thu phí: 500.000 đồng</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018. Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.</li> <li>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Luật có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</li> <li>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao</li> </ul> | -               |

2/1

| TT | Tên thủ tục hành chính    | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | TTHC liên thông |
|----|---------------------------|---------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                           |                     |                    |                                                                         |                      | <p>- Thông tư số 31/2018/TT-BVHTTDL ngày 05/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bắn súng thể thao, có hiệu lực từ ngày 15/12/2018</p> <p>- Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định</p> |                 |
|    | <b>Tổng cộng: 32 TTHC</b> |                     |                    |                                                                         |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                 |

**Phụ lục 2**  
**BÃI BỎ 32 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN LĨNH VỰC THỂ DỤC, THỂ THAO THUỘC**  
**PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO TỈNH BÌNH ĐỊNH**  
*(Ban hành theo Quyết định số 2267/QĐ-UBND ngày 03/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định)*



| STT                                                                                                                                | Mã số TTHC     | Tên thủ tục hành chính                                                                                | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 2267/QĐ-UBND ngày 03/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định bị bãi bỏ</b> |                |                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 1                                                                                                                                  | BVH-BDI-279034 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga                       | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |
| 2                                                                                                                                  | BVH-BDI-279035 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf                       | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |
| 3                                                                                                                                  | BVH-BDI-279055 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lặn biển thể thao giải trí | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |
| 4                                                                                                                                  | BVH-BDI-279089 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn                            | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một                                                                                                                                                                           |



872

| STT | Mã số TTHC     | Tên thủ tục hành chính                                                                       | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|-----|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                | Bóng ném                                                                                     | số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định                                                                                                              |
| 5   | BVH-BDI-279090 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu             | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |
| 6   | BVH-BDI-279091 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao  | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |
| 7   | BVH-BDI-279092 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ           | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |
| 8   | BVH-BDI-279111 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |

55

62

| STT | Mã số TTHC     | Tên thủ tục hành chính                                                                                   | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|-----|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 9   | BVH-BDI-278843 | Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |
| 10  | BDI-283052     | Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao                                   | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |
| 11  | BVH-BDI-279040 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn billards & snooker            | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |
| 12  | BVH-BDI-279045 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn thể dục thể hình              | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |
| 13  | BVH-BDI-279088 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn mô tô nước trên biển          | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân                                                                  |

05/

| STT | Mã số TTHC     | Tên thủ tục hành chính                                                                             | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|-----|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                |                                                                                                    | tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định                                                                                                                                                                                                                       |
| 14  | BVH-BDI-279048 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn võ đạo giải trí         | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |
| 15  | BVH-BDI-279039 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn bơi, lặn                | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |
| 16  | BVH-BDI-279044 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn khiêu vũ thể thao       | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |
| 17  | BVH-BDI-279050 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn võ cổ truyền và vovinam | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |
| 18  | BVH-BDI-279053 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn                         | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một                                                                                                                                                                           |

| STT | Mã số TTHC     | Tên thủ tục hành chính                                                                                 | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|-----|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                | quản vọt                                                                                               | số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định                                                                                                              |
| 19  | BVH-BDI-279046 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn thể dục thẩm mỹ             | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |
| 20  | BVH-BDI-279043 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn dù lượn và điều bay động cơ | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |
| 21  | BVH-BDI-279049 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn quyền anh                   | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |
| 22  | BVH-BDI-279087 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo                   | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |

| STT | Mã số TTHC     | Tên thủ tục hành chính                                                                       | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|-----|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 23  | BVH-BDI-278870 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bắn súng thể thao | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |
| 24  | BVH-BDI-279038 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karatedo          | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |
| 25  | BVH-BDI-279047 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân Sư Rồng       | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |
| 26  | BVH-BDI-279042 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo              | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |
| 27  | BVH-BDI-279052 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá           | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân                                                                  |

| STT | Mã số TTHC     | Tên thủ tục hành chính                                                                                                          | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|-----|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                |                                                                                                                                 | tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định                                                                                                                                                                                                                       |
| 28  | BVH-BDI-279041 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn                                             | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |
| 29  | BVH-BDI-279036 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông                                             | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |
| 30  | BVH-BDI-279054 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin                                                | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |
| 31  | BVH-BDI-278981 | Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |
| 32  | BVH-BDI-279031 | Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong                                                        | Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một                                                                                                                                                                           |

| STT | Mã số TTHC | Tên thủ tục hành chính          | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                            |
|-----|------------|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |            | trường hợp bị mất hoặc hư hỏng. | số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định |